TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CẦU KÈ** **TỈNH TRÀ VINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 108/2024/QĐST-HNGĐ	*Cầu Kè, ngày 22 tháng 7 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 160/2024/TLST-HNGĐ ngày 12 tháng 7 năm 2024 giữa:

- *Nguyên đơn:* Bà Huỳnh Thị L, sinh năm 1973; địa chỉ: Ấp D, xã A, huyện C, tỉnh Trà Vinh.

- *Bị đơn:* Ông Trần Văn M, sinh năm 1968; địa chỉ: Ấp D, xã A, huyện C, tỉnh Trà Vinh.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 12 tháng 7 năm 2024.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 12 tháng 7 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn giữa bà Huỳnh Thị L và ông Trần Văn M.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về hôn nhân: Bà Huỳnh Thị L và ông Trần Văn M thống nhất thuận tình ly hôn.

Về con chung: Bà Huỳnh Thị L và ông Trần Văn M thống nhất con chung tên Trần Văn P, sinh năm 1995 và Trần Anh V, sinh năm 2003 đã trưởng thành nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về chia tài sản: Bà Huỳnh Thị L và ông Trần Văn M thống nhất không tranh chấp nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ chung: Bà Huỳnh Thị L và ông Trần Văn M thống nhất không tranh chấp nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về án phí: Bà Huỳnh Thị L tự nguyện chịu án phí hôn nhân sơ thẩm là 150.000 đồng, nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí hôn nhân sơ thẩm đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai số 0008515 ngày 11/7/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cầu Kè, tỉnh Trà Vinh; bà Huỳnh Thị L được nhận lại số tiền chênh lệch là 150.000 đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án; quyền, nghĩa vụ của người được thi hành án, người phải thi hành án, tự nguyện thi hành án, hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND huyện Cầu Kè;
- UBND thị trấn Cầu Kè;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(đã ký)

Nguyễn Hữu Tính